TẬP ĐOÀN CN THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

BẢNG TÍNH VÀ THANH TOÁN LƯƠNG KHỐI VĂN PHÒNG

Đơn vị: 01-Ban Giám đốc

Tháng 5 năm 2021

Stt	SDB	Tên	Chức danh	Mức LCB	Lương SP			Lương khoán	Lương 100%		PC trách nhiệm	Tổng thu nhập	Các khoản phải trừ							Tổng giảm trừ	Còn lĩnh	Ký nhận
					Công	XL	Lương		Công	Lương			BHXH	BHYT	BHTN	ĐPCĐ	Quỹ HĐXH	Điện thoại	Thuế TNCN 2021			
1	**01**	**Tổ quản lý**			**175**			**127.000.000**	**7**			**127.000.000**	**7.089.800**	**1.329.600**	**886.700**	**1.043.000**	**385.000**	**701.132**	**26.700.000**	**38.135.232**	**88.864.768**	
1	HL-08268	Nguyễn Đình Thịnh	Giám đốc	14.324.000	25	A		20.000.000	1			20.000.000	1.146.000	214.900	143.300	149.000	55.000			1.708.200	18.291.800	
2	HL-00004	Phạm Văn Hùng	Phó giám đốc	12.861.000	25	A		18.000.000	1			18.000.000	1.028.900	193.000	128.700	149.000	55.000	312.644	5.400.000	7.267.244	10.732.756	
3	HL-00005	Hà Mạnh Thường	Phó giám đốc	12.861.000	25	A		18.000.000	1			18.000.000	1.028.900	193.000	128.700	149.000	55.000	388.488	5.400.000	7.343.088	10.656.912	
4	HL-00006	Nguyễn Văn Sáng	Phó giám đốc	12.861.000	25	A		18.000.000	1			18.000.000	1.028.900	193.000	128.700	149.000	55.000		5.400.000	6.954.600	11.045.400	
5	HL-00131	Nguyễn Văn Hà	Phó giám đốc	12.133.000	25	A		18.000.000	1			18.000.000	970.700	182.000	121.400	149.000	55.000		5.400.000	6.878.100	11.121.900	
6	HL-06018	Nguyễn Hữu Đạt	Phó giám đốc	12.133.000	25	A		18.000.000	1			18.000.000	970.700	182.000	121.400	149.000	55.000			1.478.100	16.521.900	
7	HL-02377	Đặng Thanh Lam	Kế toán trưởng	11.446.000	25	A		17.000.000	1			17.000.000	915.700	171.700	114.500	149.000	55.000		5.100.000	6.505.900	10.494.100	
Tổng cộng					**175**			**127.000.000**	**7**			**127.000.000**	**7.089.800**	**1.329.600**	**886.700**	**1.043.000**	**385.000**	**701.132**	**26.700.000**	**38.135.232**	**88.864.768**	

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2021

LẬP BIỂU	PHÒNG TCNS	KẾ TOÁN TRƯỞNG	P.GIÁM ĐỐC
Mã Thành Trung	**Nguyễn Văn Thỏa**	**Đặng Thanh Lam**	**Phạm Văn Hùng**